

Bản án số: 30/2023/HS-ST
Ngày 26 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM DƯƠNG, TỈNH VINH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình La

2. Bà Hoàng Thị Hanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2023/HSST ngày 11 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M, sinh ngày 15 tháng 11 năm 1994; trú tại: TDP Đ, thị trấn H, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị M; vợ, con: Chưa có;

Tiền sự: Không.

Tiền án 01. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 76 ngày 24/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, xử phạt 01 năm 03 tháng tù, về tội trộm cắp tài sản (trị giá tài sản trộm cắp 5.509.000 đồng). Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong hình sự. Phải bồi thường cho chị Phạm Thị V số tiền 1.052.000 đồng (chị V chưa có đơn yêu cầu thi hành án). Ngày 20/10/2022, chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương.

- Nhân thân: 02.

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 26 ngày 09/02/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, xử phạt 01 năm 03 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 20/4/2015, đã nộp phạt xong 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 28/01/2016, chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 09 ngày 22/12/2020 của Công an xã Đ xử phạt 1.500.000 đồng, về hành vi “trộm cắp tài sản”. Ngày 28/12/2020, nộp phạt xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/12/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Mũi: Ông Lê Văn D- Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

- Nguyên đơn dân sự: Công ty TNHH P.

Địa chỉ: Khu B, thị trấn T, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Văn K.

Người đại diện theo ủy quyền của ông K: Ông Lê Xuân T, sinh năm 1960, vắng mặt.

Trú tại: TDP G, thị trấn H, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1966;

Trú tại: TDP Đ, thị trấn H, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 13/12/2022, Nguyễn Văn M, sinh năm 1994 điều khiển xe đạp điện từ nhà M ở tổ dân phố Đ, thị trấn H, huyện Tam Dương đến khu vực công trường quảng trường huyện Tam Dương thuộc địa phận tổ dân phố G, thị trấn H, huyện Tam Dương, do Công ty TNHH P, địa chỉ: Khu B, thị trấn T, huyện Vĩnh Tường là nhà thầu thi công xây dựng công trình để trộm cắp sắt bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Khi đến khu vực công trường đang thi công, M quan sát xung quanh không có người trông giữ tài sản, M lén lút, bí mật đi vào vị trí để sắt công trình: lấy 04 thanh kim loại tối màu, có đặc điểm hình chữ V và 10 tấm kim loại tối màu, có kích thước khác nhau, đã cũ có tổng trọng lượng 95 kg. M bê 14 thanh, tấm kim loại đặt lên vị trí để chân người điều khiển xe điện rồi điều khiển xe cùng số tài sản trộm cắp được bán cho chị Bùi Thị H, sinh năm 1985 ở tổ dân phố Đ, thị trấn H, huyện Tam Dương với giá 7.300 đồng x 95 kg, chị H trả M số tiền 700.000 đồng. Sau đó, M tiếp tục nảy sinh ý định quay lại công trường để trộm cắp sắt nên đã điều khiển xe đạp điện đến vị trí để sắt công trường lấy 04 thanh sắt 06 đã hoen rỉ có tổng trọng lượng 5,2 kg, rồi đặt lên vị trí để chân phía trước của xe đạp điện, điều khiển đi tiêu thụ, khi M vừa điều khiển xe đạp cùng tang vật ra khỏi lán công trình thì bị anh Lê Thanh H, sinh năm 1992 ở tổ dân phố G, thị trấn H, huyện Tam Dương (là con trai ông Lê Xuân T, sinh năm 1960 là người Công ty thuê bảo vệ công trình) phát hiện truy hô, M vứt bỏ số sắt vừa trộm cắp được ở ven đường rồi điều khiển xe đạp điện bỏ chạy. Anh Lê Thanh H điều khiển xe mô tô đuổi theo M về đến nhà M yêu cầu và cùng M đi chuộc lại số tài sản M đã bán cho chị H, đem về để lại tại công

trường. Cùng ngày, anh Lê Thanh H trình báo Công an thị trấn H, huyện Tam Dương lập biên bản vụ việc thu giữ số vật chứng gồm: 14 thanh kim loại đã cũ (trong đó 04 thanh hình chữ V, 10 thanh hình vuông, có tổng trọng lượng 95kg). Nhận thấy, vụ việc có dấu hiệu tội phạm, Công an thị trấn H, huyện Tam Dương đã chuyển hồ sơ cùng vật chứng cho cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Tam Dương để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 13/12/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tam Dương đã tiến hành cho Nguyễn Văn M chỉ dẫn hiện trường nơi xảy ra vụ án. Tạm giữ vật chứng: 04 thanh sắt 06 đã cũ tổng trọng lượng 5,2 kg.

Ngày 14/12/2022, bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1966 ở tổ dân phố Đ, thị trấn H, huyện Tam Dương (mẹ đẻ Nguyễn Văn M) đã tự nguyện giao nộp vật chứng M sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản là: 01 xe đạp điện, nhãn hiệu New Model 133 Plus, màu sơn đen, đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 03 ngày 03/03/2023 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự huyện Tam Dương, kết luận 14 thanh kim loại, đã cũ có tổng trọng lượng 95kg x 19.000 đồng/01kg = 1.805.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 04 ngày 03/03/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Tam Dương, kết luận 04 thanh sắt 06, đã cũ có tổng trọng lượng 5,2kg x 17.000đồng = 88.400đồng. Đại diện ủy quyền Công ty TNHH P và bị cáo Nguyễn Văn M đồng ý các kết luận định giá tài sản.

Tại bản Cáo trạng số 27/CT-VKSTD ngày 11 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 09 tháng đến 01 năm tù. thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 14/12/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo sau khi phân tích đánh giá những tình tiết có trong hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, bố mẹ bị cáo đã già yếu, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Tam Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương, bị cáo khai nhận:

Nguyễn Văn M, sinh năm 1994, hộ khẩu thường trú ở tổ dân phố Đ, thị trấn H, huyện Tam Dương, có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích theo quy định. Do không có tiền để tiêu sài cá nhân nên Nguyễn Văn M đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Khoảng 19 giờ 00 phút đến 20 giờ 00 phút ngày 13/12/2022, tại khu vực công trường Quảng trường Tam Dương, địa chỉ tổ dân phố G, thị trấn H, huyện Tam Dương do Công ty TNHH P làm chủ thầu công trình, Nguyễn Văn M đã 02 lần trộm cắp tài sản là thanh sắt kim loại đã cũ, trị giá định giá 1.893.400 đồng.

[3]. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Văn M đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Điểm b, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: “1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá...dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm: ...

b. Đã bị kết án về tội này ... , chưa được xóa án tích mà còn vi phạm”.

[4]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo tuy ít nguy hiểm cho xã hội, nhưng thể hiện sự liều lĩnh và coi thường pháp luật, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5]. Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, nhưng bị cáo có 01 tiền án, năm 2021 bị Tòa án nhân dân huyện Tam Dương xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, ngày 20/10/2022 chấp

hành xong hình phạt tù. Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 28/01/2016, chấp hành xong hình phạt tù; năm 2020 Công an xã Đ xử lý vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng, về hành vi “trộm cắp tài sản”, ngày 28/12/2020 nộp phạt xong. Mặc dù đã bị đưa ra xét xử nhiều lần nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân, không chịu làm ăn lương thiện mà muốn kiếm tiền bằng con đường bất chính, sa đà vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, gia đình thuộc hộ cận nghèo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo là phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về trách nhiệm dân sự, vật chứng của vụ án và các vấn đề khác:

- Đối với chị Bùi Thị H là người mua tài sản do M trộm cắp. Quá trình điều tra xác định, chị H không biết nguồn gốc tài sản do M trộm cắp và không hứa hẹn tiêu thụ tài sản do M trộm cắp nên cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với chị H là phù hợp.

- Đối với bà Nguyễn Thị M1 (mẹ bị cáo M). Ngày 13/12/2022, M sử dụng chiếc xe đạp điện làm phương tiện đi trộm cắp, bà M1 không biết nên cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với bà M1 là phù hợp.

- Đối với 14 thanh kim loại đã cũ (trong đó 04 thanh kim loại hình chữ V, 10 thanh kim loại hình vuông) và 04 thanh sắt 06 đã cũ. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Công ty TNHH P. Ngày 13/3/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tam Dương đã trả lại cho Công ty TNHH P. Sau khi nhận lại tài sản Công ty TNHH P không yêu cầu M bồi thường bất cứ khoản tiền gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 xe đạp điện, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bà M1 (mẹ bị cáo M), M sử dụng làm phương tiện trộm cắp tài sản, bà M1 không biết, ngày 13/3/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tam Dương đã trả lại cho bà M1. Sau khi nhận lại tài sản, bà M1 không ý kiến gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với số tiền 700.000 đồng chị H trả cho M để mua số sắt M trộm cắp. Quá trình điều tra M đã trả lại cho chị H số tiền 700.000đ. Chị H không có yêu cầu đề nghị gì khác.

[9]. Về án phí: Gia đình bị cáo M thuộc hộ cận nghèo, bị cáo có đơn xin miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo M không phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 14/12/2022.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn M không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Nguyên đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Dương;
- Phòng HS nghiệp vụ công an Tam Dương;
- Chi cục THADS huyện Tam Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Quỳnh